TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LÁT** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 09/03/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tùng và Bà Vi Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Viết Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 16/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 24/02/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Hà Văn M**; Sinh năm 1989; Nơi sinh và nơi ở hiện nay: Bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn N, sinh năm: 1966, Con bà: Hà Thị B, sinh năm: 1968; Vợ: Vi Thị H, sinh năm: 1987 (đã ly hôn), bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014. Hiện các con của bị cáo đang sống với mẹ tại bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ năm 2019 đến ngày 30/6/2021 đi cai nghiện tập trung tại Cơ sở cai nghiện số 2 tại: Xã Phú Nghiêm, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/11/2022 chuyển tạm giam ngày 10/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên **Hà Văn T**; Sinh năm 1987; Nơi sinh và nơi ở hiện nay: Bản Chăng, xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T1, sinh năm: 1968, Con bà: Hà Thị S, sinh năm: 1971; Bố mẹ bị cáo sinh được 02 người con, bị cáo là con đầu trong gia đình, hiện bố mẹ và em bị cáo đang sinh sống ở bản Chăng, xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/11/2022 chuyển tạm giam ngày 10/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trịnh Đình H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Công an xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

2. Anh Lò Văn C, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Bản Co Cài, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T:* Ông Hà Văn K – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Đây là vụ án được Tòa án nhân dân huyện Mường Lát chọn làm án rút kinh nghiệm năm 2023

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/11/2022 tại km71 + 100 thuộc địa phận bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, tổ công tác Đồn biên phòng Pù Nhi - BĐBP tỉnh Thanh Hoá phát hiện và bắt quả tang Hà Văn M, sinh năm 1989 trú tại xã Phú Lệ, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá và Hà Văn T, sinh năm 1987 trú tại xã Phú Thanh, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) gói nilon màu hồng bên trong chứa các cục bột màu trắng ngà; 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu BIRD màu đen loại phím bấm, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy SIRIUS màu ghi, không gương, không có đăng ký xe, nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 36H5-017.66, số khung RLCS5C630 BY587582, số máy 5C63-587632.

Số ma túy này Mẫn khai nhận, vào khoảng 08 giờ sáng ngày 04/11/2022, Hà Văn M, sinh năm 1989 trú tại bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá một mình bắt xe khách từ nhà của mình đến bản Chim, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá để chơi. Tại đây, M có gặp Trịnh Đình H, sinh năm 1993, hiện đang công tác tại Công an xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá. Do có quen biết nhau từ trước, nên M đã mượn xe máy biển kiểm soát số 36B1-858.62 của anh Trịnh Đình H làm phương tiện đi lại. Sau khi mượn được xe máy của Trịnh Đình H, M điều khiển xe máy về nhà mình, sau đó M lấy biển kiểm soát số 36H5-017.66 mà M đã nhặt được vào khoảng tháng 12/2020 tại xã Trung Lý, huyện Mường Lát rồi thay vào xe máy của Trịnh Đình H, còn biển kiểm soát số 36B1-858.62 của anh Trịnh Đình H, M để ở gác ba ga xe máy và đã làm rơi mất. Sáng ngày 05/11/2022, Mẫn một mình điều khiển xe máy đến nhà Hà Văn T sinh năm 1987 trú tại bản Chăng, xã Phú Thanh, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá, rủ T đi lên huyện Mường Lát nhặt sắt vụn bán lấy tiền mua ma tuý để sử dụng, T đồng ý, sau đó M điều khiển xe máy chở T ngồi sau đi lên huyện Mường Lát. Khi lên đến huyện Mường Lát, M và T sống lang thang ở khu vực xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát và cùng nhau đi tìm nhặt sắt vụn. Sáng ngày 07/11/2022 sau khi tìm được một

ít sắt vụn, M và T bán được 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng). Sau đó M và T rủ nhau đi bản Khằm Nàng - Nước CHDCND Lào để tìm mua ma tuý sử dụng, T điều khiển xe máy chở theo M, khi đi đến khu vực bản Kéo Hượn, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, thì M dừng xe lại và để xe máy ở lề đường mòn. Sau đó, M và T đi bộ theo đường mòn sang bản Khằm Nàng - Nước CHDCND Lào, tại đây M và T gặp một người phụ nữ lạ mặt, không biết tên, M hỏi mua ma tuý với người này và được người phụ nữ đồng ý bán. Mẫn lấy từ trong người ra số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đưa cho người phụ nữ. Người phụ nữ nhận tiền rồi đưa lại cho M 02 (hai) cục Heroine. Sau khi mua được heroine, M và T lấy ra mỗi người một ít để sử dụng, số còn lại M gói trong 02 (hai) gói nilon màu hồng và cất giấu trong túi quần bên phải rồi cả hai đi bộ quay lại chỗ để xe máy. Khi quay về, T là người điều khiển xe máy còn M ngồi sau, đến km 71+100 thuộc địa phận bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát thì T dừng xe máy lại để đi vệ sinh còn M đứng đợi ở ngay cạnh xe.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì M và T bị Tổ công tác Đồn Biên phòng Pù Nhi đến kiểm tra, phát hiện M đang cất giấu 02 (hai) gói ma tuý trong túi quần. Tổ công tác tuyên bố bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và dẫn giải Hà Văn M, Hà Văn T về Đồn Biên phòng Pù Nhi để làm việc.

Tại Kết luận giám định số 3894/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

Các cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,751g (Không phẩy bảy năm một gam) loại: Heroine.

Về vật chứng và xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trương Văn D và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, đây là số ma tuý còn lại sau giám định và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BIRD màu đen, loại máy có bàn phím, đã qua sử dụng. Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục THADS huyện Mường Lát theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe máy loại Sirius màu bạc xám, nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 36H5-017.66, số khung RLCS5C630 BY587582, số máy 5C63-587632. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của ông Trịnh Đình H sinh năm 1993, trú tại bản Chim, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, còn biển kiểm soát số 36H5-017.66 là biển kiểm soát xe máy của ông Lò Văn C, sinh năm 1991, nơi ĐKHKTT: Bản Co Cài, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS-ML ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo Hà Văn M và Hà Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, không ai xúi giục hay ép buộc nhận tội thay người khác. Các bị cáo khai, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy trái phép là vi phạm pháp luật và bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, không kìm chế được bản thân nên đã cố tình phạm tội. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, không khai báo thêm tình tiết mới.

Tranh luận và luận tội: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng:

Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 1, Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về tội danh: Tuyên các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Xử phạt Hà Văn T từ 14 đến 17 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, vì các bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, bị cáo Hà Văn T thuộc diện hộ nghèo, nên không có tính khả thi.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trương Văn D và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, đây là số ma tuý còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BIRD màu đen, loại máy có bàn phím, đã qua sử dụng.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục THADS huyện Mường Lát theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe máy loại Sirius màu bạc xám, nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 36H5-017.66, số khung RLCS5C630 BY587582, số máy 5C63-587632.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của ông Trịnh Đình H sinh năm 1993, trú tại bản Chim, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, còn biển kiểm soát số 36H5-017.66 là biển kiểm soát xe máy của ông Lò Văn C, sinh năm 1991, nơi ĐKHKTT: bản Co Cài, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn M chịu án phí HSST theo quy định.

Miễn án phí HSST cho bị cáo Hà Văn T.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ TNHS mà đại diện VKS đã đề nghị đối với bị cáo Hà Văn T. Người bào chữa cho rằng: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Hà Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình là hộ nghèo, nên đề nghị HĐXX mức án từ 12-14 tháng tù cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo, vì bị cáo làm nghề trộng trọt thu nhập không ổn định.

Các bị cáo nhận tội, bị cáo Hà Văn T đồng tình với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo; Các bị cáo không bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng trong quá trình điều tra, truy tố, những người này đã được nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn C và Trịnh Đình H vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến nội dung vụ án; Căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, vắng mặt những người này.

[2]. Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, kết luận giám định, thời gian, không gian, địa điểm và chứng cứ khác trong hồ sơ, HĐXX đủ cơ sở khẳng định: Ngày 07/11/2022, tại km71 + 100 thuộc địa phận bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, Tổ công tác Đồn Biên phòng Pù Nhi - BĐBP tỉnh Thanh Hoá phát hiện và bắt quả tang Hà Văn M và Hà Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, với khối lượng thu giữ 0,751g (Không phẩy bảy năm một gam) ma tuý, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Với hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo, loại ma túy, khối lượng chất ma túy và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố các bị cáo Hà Văn M và Hà Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, vì các bị cáo là những người nghiện ma túy với nhau, rủ nhau đi tìm mua ma túy về sử dụng chung, không thỏa thuận, bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, vì các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, bị pháp luật nghiêm cấm, ma túy còn hủy hoại thể chất, tinh thần và đồng thời cũng là tác nhân phát sinh các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, hành vi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối cải, nên HĐXX cho cả 02 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng đối với bị cáo Hà Văn Mẫn đã đi chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện.

Với tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì HĐXX sẽ xem xét, xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Xét về hình phạt:

Hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân

của các bị cáo thấy rằng: Cần xử phạt bị cáo Hà Văn M một mức án nặng hơn bị cáo Hà Văn T vì bị cáo Mẫn từng bị Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chấp hành xong ngày 30/6/2021 đến nay lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, vì vậy cần lên cho bị cáo M một mức án nghiêm khắc hơn bị cáo T, hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa, đồng thời để bị cáo có thời gian cai nghiện chất ma túy. Thấy rằng đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát cho cả 02 bị cáo và người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T tại phiên tòa là phù hợp với hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy thu giữ, đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt thu nhập không ổn định gia đình bị cáo Thương là hộ nghèo. Nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Xét về vật chứng trong vụ án:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, sau giám định mặt trước ghi vụ BĐ Pù Nhi TC 06 ngày 07/11/2023, mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trương Văn D và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự làm giáp lai.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BIRD màu đen, loại máy bàn phím, đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được bảo quản tại kho tang vật Chi cục THADS huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 35/2023/TV-CCTHADS ngày 15/02/2023 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Lát và Công an huyện Mường Lát.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại đối với 01 (một) xe máy loại Sirius màu bạc xám, nhãn hiệu YAMAHA, số khung RLCS5C630 BY587582, số máy 5C63-587632 cho anh Trịnh Đình H sinh năm 1993; Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại 01 biển kiểm soát xe máy số 36H5-017.66 cho anh Lò Văn C, sinh năm 1991, nơi ĐKHKTT: Bản Co Cài, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá.

[8] Về trách nhiệm sân sự: Trong quá trình điều tra, anh Trịnh Đình H không yêu cầu bị cáo Hà Văn M phải bồi thường chiếc BKS xe máy đã làm mất, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Xét về án phí: Bị cáo Hà Văn M phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình là hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí, nên được miễn án phí theo quy định.

[10]. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[9]. Các nhận định khác:

Đối với người phụ nữ lạ mặt bán ma tuý cho Hà Văn M và Hà Văn T vào ngày 07/11/2022, M và T đều khai nhận không biết người này là ai, làm gì, ở đâu, việc mua bán diễn ra bên ngoài lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không có căn cứ để xác minh mở rộng điều tra vụ án.

Đối với anh Trịnh Đình H là người đã cho Hà Văn M mượn xe máy vào ngày 05/11/2022. Việc bị cáo Hà Văn M sử dụng xe máy của anh H để đi mua ma tuý, anh H không biết và không liên quan gì. Nên không phải chịu trách nhiệm trong vụ án này.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả 02 bị cáo

Về tội danh: Tuyên bị cáo **Hà Văn M** và **Hà Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Hà Văn M 18** (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (07/11/2022).

Xử phạt bị cáo **Hà Văn T 16** (Mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (07/11/2022).

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành sau giám định mặt trước ghi vụ BP Pù Nhi TC 06 ngày 07/11/2022, mặt sau được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trương Văn D và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự làm giáp lai.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BIRD màu đen, loại máy bàn phím, đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 35/2023/TV-CCTHADS ngày 15/2/2023 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa

Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên miễn tiền án phí HSST cho Bị cáo Hà Văn T.

Buộc bị cáo Hà Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự căn cứ Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Dũng

Nơi nhận :
- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H. Mường Lát;
- Phòng 7-VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSSĐT - Công an H. Mường Lát;
- Nhà tạm giữ - Công an H. Mường Lát;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Mường Lát;
- Bộ phận hồ sơ - Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- Đồn Biên phòng Pù Nhi, H. Mường Lát;
- UBND xã Phú Lệ, H. Quan Hóa;
- UBND xã Phú Thanh, H. Quan Hóa;
- Các bị cáo;
- Nười có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.